

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 12 tháng 02 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Dương và bà Nguyễn Thị Trúc

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 04/2020/HSST ngày 17/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXX-ST ngày 30/01/20120 đối với:

Bị cáo Đặng Trọng Tr- Sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã TN (nay là khu phố N, thị trấn N), huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Trọng C và bà Phạm Thị T; Vợ Hoàng Thị L và hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; Nhân thân năm 1992 tham gia quân đội đến năm 1994 xuất ngũ về sống tại địa phương đến nay: Tiền án, tiền sự: không, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Lê Viết Ng, sinh năm 1965 (đã chết)

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Hứa Thị D, sinh năm 1963 (vợ bị hại) chị Lê Thị Th, sinh năm 1986 và anh Lê Đức N, sinh năm 1993 (con bị hại) Đều trú tại: Khu phố N, thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp: Anh Lê Đức N, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Người làm chứng: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1958 và ông Lê Ngọc B sinh năm 1950, đều trú tại khu Khu phố N, thị trấn N, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, bà Th có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/9/2019 bị cáo đang cùng vợ Hoàng Thị L ngồi ăn cơm tại nhà thì ông Lê Viết Ng hàng xóm cùng ngõ đi với nhà bị cáo đến hỏi việc bị cáo mượn sổ vay vốn ngân hàng của gia đình ông nhưng đến nay chưa trả, hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến to tiếng xô xát lẫn nhau, bà D vợ ông Ng và chị L can ngăn và đẩy ông Ng ra cổng, vừa đi ông Ng vừa chửi bị cáo, nghe tiếng cãi nhau ông Lê Ngọc B và bà Lê Thị Th là hàng xóm đang xem ti vi ở nhà cầm đèn pin chạy ra, ông B và cùng bà D đẩy ông Ng về, khi ông Ng đi về đến trước nhà bà Đặng Thị Ng, cách nhà bị cáo 13m 40 thì bị cáo từ trong nhà chạy ra đâm vào mặt trúng quay hàm ông Ng, ông Ng đâm lại về phía bị cáo nhưng không trúng bị cáo mà trúng mặt chị L, thấy vợ bị đánh, bị cáo dùng hai tay đâm liên tiếp vào cổ, ngực, quai hàm ông Ng làm ông Ng loạng choạng và ngồi xuống nền đường bê tông, bị cáo tiếp tục dùng lòng bàn chân đạp vào vùng ngực ông Ng làm ông Ng ngã ngửa về phía sau, đập đầu xuống nền đường bê tông rồi bất tỉnh, sau đó ông Ng được vợ và hàng xóm đưa về nhà còn bị cáo quay vào nhà mình.

Đến 22 giờ cùng ngày ông Ng được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn và Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu đến 19 giờ 10 phút ngày 23/09/2019 thì chết, đến 1 giờ 45 phút ngày 23/9/2019 bị cáo đến Công an thị trấn Nưa đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Hiện trường vụ án là khu vực ngõ đi chung vào các hộ ông Lê Viết Ng, Lê Ngọc B, bà Đặng Thị Ngu và Đặng Trọng Tr, thuộc Khu phố N, thị trấn N, huyện TS, ngõ đi chung dài 100m, mặt đường đổ bê tông bằng phẳng rộng 2m55, vị trí xảy ra vụ án trước cổng nhà bà Đặng Thị Ng, cách tâm cổng nhà bị cáo 13m40.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa lập hồi 4 giờ 30 phút ngày 23/9/2019 ghi nhận:

Vết bầm tím nhẹ vùng cằm (phía đỉnh) kích thước 1cm, vùng thái dương đỉnh bên trái có vết bầm kích thước 1x1,5cm. Vùng cằm có vết bầm tím kích thước 2x3cm, Vùng phần mềm ngực bên trái có vết bầm tím không liên tục kích thước 2x7cm, Vùng mềm ngực bên phải có vết bầm tím không liên tục kích thước 3x4cm

Kết luận giám định pháp y số 2179/GĐPY-PC09 ngày 25/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

Vùng đầu: Tổ chức dưới da vùng cằm thái dương đỉnh trái tụ máu diện rộng, Cơ thái dương trái tụ máu một phần, Cơ thái dương phải màu sắc đồng nhất không có tổn thương. Vỡ xương hộp sọ theo đường khớp đỉnh cằm và đường khớp

thái dương chậm chiều dài đường võ 10,2cm, khe võ rộng nhất 0,1cm.

Mở hộp sọ: Màng cứng không bị rách, Tụ máu dưới màng cứng diện rộng bán cầu đại não hai bên, tập trung nhiều tại bán cầu đại não bên trái. Tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên, Tổ chức phù não thất bên chứa dịch hồng.

Vùng cổ, ngực, bụng: Tụ máu tổ chức dưới da vùng ngực tương ứng mặt xương ức ngang khoang liên sườn 1,2 và 3,4; tổ chức cơ vùng ngực hai bên tương ứng cung trước bên xương sườn 3,4. Tổ chức cơ vùng ngực, bụng màu sắc đồng nhất. Hệ thống xương lồng ngực không có tổn thương, khoang ngực hai bên không có dịch, hai phổi trung bình, cắt qua tổ chức phổi có ít dịch máu.

Tim: Khoang ngoài tim có ít dịch, Tim kích thước 12,5cm x9,5cm xcm, Cơ tim không có tổn thương.

Ổ bụng không có dịch. Gan màu vàng ngà, mật độ chắc, trên bề mặt tổ chức gan có nhiều nốt đa hình thái, kích thước dưới 4cm (dạng sơ gan)

Dạ dày có ít dịch, không có thức ăn, niêm mạc dạ dày xung huyết

Kết luận nguyên nhân chết: Võ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não trên cơ thể xơ gan (BL 69-70)

Phần dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu giải quyết phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 08/CT- VKS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố các bị cáo về tội “ *Cố ý gây thương tích* ” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS), tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, 38, khoản 1 Điều 54 BLHS, để xử phạt bị cáo Trung từ 5 năm đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Dân sự: Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Phần tranh luận: Bị cáo nhận tội như cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến gì đưa ra tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện người bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Như lời khai của bà Hứa Thị D, (vợ bị hại) chị Hoàng Thị L (vợ bị cáo) ông Lê Ngọc B và bà Lê Thị Th hàng xóm trực tiếp chứng kiến vụ việc, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị hại, Bản khám nghiệm tử thi ngày 23/9/2019, Kết luận giám định pháp y số 2179/GDPY-PC09 ngày 25/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu sơn truy tố bị cáo Đặng Trọng Tr về tội “ *Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Đặng Trọng Trung đã đủ dấu hiệu cấu thành “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo.

Do mâu thuẫn nhất thời nên giữa bị cáo và người bị hại to tiếng xô sát lẫn nhau và khi thấy người bị hại đâm vợ mình chị Hoàng Thị L, bị cáo đã dùng hai tay đâm liên tiếp vào phần cổ, ngực và quai hàm người bị hại, khi bị hại đã loạng choạng ngồi xuống bị cáo tiếp tục dùng chân đạp thẳng vào vùng ngực bị hại làm người bị hại ngã ngửa về phía sau, đầu đập xuống nền đường bê tông, hậu quả người bị hại ông Lê Viết Ng sau khi được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn và Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa đến 19 giờ 10 phút ngày 23/9/2019 thì tử vong do bị vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não trên cơ thể xơ gan.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được pháp luật, biết rõ hành vi dùng tay, chân đâm, đạp vào thân thể người khác là vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe người khác, gây hậu quả chết 1 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 4 Điều 134 BLHS, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe người khác dẫn đến hậu quả chết người mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, tính chất mức độ phạm tội là nghiêm trọng, nên phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, từ trước đến nay chấp hành tốt pháp luật, tích cực tham gia các phong trào bảo vệ an ninh trật tự, phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu đình hoãn cảnh khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS, bị cáo tuy phạm tội nghiêm trọng nhưng nhân thân tốt và nhiều tình tiết giảm nhẹ, (02 tình tiết quy định tại khoản 1 và 03 tình tiết quy định tại 2 Điều 51 BLHS) bị cáo và gia đình bị hại là hàng xóm, lâu nay sống đoàn kết hòa thuận, chỉ vì mâu thuẫn nhất thời và khi thấy vợ bị đánh nên bức xúc có hành vi quá mức, quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại thiết tha xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhân thân tốt, HĐXX vận dụng khoản 1 Điều 54 BLHS, để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng trong khung hình phạt liền kề, để bị cáo cải tạo sớm có điều kiện về hòa nhập cộng đồng chăm sóc mẹ già và các con nhỏ, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với công dân nhất thời phạm tội.

Về dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường 180.000.000đ, bị cáo đã bồi thường đủ, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trọng Tr, phạm tội: “ *Cố ý gây thương tích* ”

Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Trọng Tr 05 (năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/9/2019)

Áp dụng: Điều 136,333, khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về bồi thường tổng thiệt hại 180.000.000đ, bị cáo đã bồi thường xong.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại đều có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở TP Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, đại diện người bị hại;
- Lưu hồ sơ VA, THA.

Lê Đình Hợp